

Bản án số: 47/2022/HSST

Ngày: 31-5-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vương Thị Vân Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Mạnh Khang, ông Nguyễn Xuân Lưu

***-Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Công Thành-Thẩm tra viên

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Quốc Hiệp-Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2022/HSST ngày 13 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2022/HSST-QĐ ngày 17 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **T**, Giới tính: Nam, Sinh ngày 10 tháng 4 năm 1998 tại Hưng Yên; Nơi ĐKNKTT: Thôn 9, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nơi từng cư trú: Thôn Q, xã V, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; con ông L và bà M; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 31/01/2022, tạm giam ngày 09/02/2022; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1-Công an thành phố Hà Nội, số giam 839B2, buồng giam: M6-08; có mặt.

***Người bị hại:***

Anh **M1**, sinh năm: 2001; Nơi cư trú: Thôn Ti, xã Y, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

Bà **N**, sinh năm: 1973; Nơi cư trú: Thôn S, xã H, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

**NỘI D V U ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:**

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 30/01/2022, anh M1 có gửi chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu đen-bạc, biển số: 23E1-206.40 tại quán Internet của anh D (là chủ quán) để đi có việc.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T đến quán của anh D để chơi điện tử khoảng 01 giờ thì thanh toán tiền và đi về. Khi T ra đến khu vực để xe ở sân của quán Internet thì thấy chiếc xe mô tô của anh Mạnh gửi tại quán không khóa cổ, không khóa càng nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này, T đã dắt xe mô tô của anh Mạnh mang về phòng trọ của T tại đội 3, Thôn Q, xã V, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội cất giấu.

Sau đó, T tìm kiếm người mua trên mạng xã hội Facebook để rao bán. Rạng sáng ngày 31/01/2022, T thấy tài khoản Facebook “Nguyễn Nam Hải” có nhu cầu mua xe mô tô nên T đã dùng tài khoản facebook “T” nhắn tin với tài khoản “Nguyễn Nam Hải” qua ứng dụng Messenger, hai bên thỏa thuận sẽ mua bán chiếc xe mô tô biển số: 23E1-206.40 với giá 6.500.000 đồng (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*) và trong ngày 31/01/2022 T sẽ giao xe tại xã Vân Côn, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Tuy nhiên, do T vẫn phải đi làm nên đã lại hẹn người có tài khoản Facebook “Nguyễn Nam Hải” lúc khác giao xe.

Khoảng 12 giờ ngày 31/01/2022, T đi bộ ra đường Đại lộ Thăng Long để đợi xe đi làm thì gặp anh D. Tại đây, anh D hỏi T có phải người lấy trộm chiếc xe mô tô biển số: 23E1-206.40 để trong sân nhà anh D tối ngày 30/01/2022 không và cho T xem đoạn video trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh lúc chiếc xe mô tô bị lấy trộm. Do nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật nên T đã đến Công an xã Vân Côn, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu ở trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 39/KL-HĐĐGTS ngày 07/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hoài Đức, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha; màu đen - bạc; biển số: 23E1-206.40; số khung: RLHJA3925MY203612; số máy: JA39E2322899; xe đã qua sử dụng có giá tại thời điểm ngày 30/01/2022 là 13.833.000 đồng (mười ba triệu tám trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định: chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số: 23E1-206.40; số khung: RLHJA3925MY203612; số máy: JA39E2322899 có giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy đề tên N, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Thôn S, xã H, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang. Chiếc xe máy này là của anh M1 mua trả góp, anh Mạnh nhờ bà Nhậ đứng tên mua, việc thanh toán và làm thủ tục đều do anh Mạnh thực hiện. Chiếc xe máy trên do anh Mạnh quản lý, sử dụng. Do đó, xác định anh Mạnh là người quản lý tài sản hợp pháp.

Ngày 25/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Đức trả lại cho anh M1 là người quản lý tài sản hợp pháp 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha; màu đen - bạc; biển số: 23E1-206.40; số khung: RLHJA3925MY203612; số máy: JA39E2322899, xe đã qua sử dụng, 01 (một) bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe mô

tô, xe gắn máy số 23001026, biển số đăng ký 23E1-206.40; 01 (một) giấy biên nhận thể chấp số 2W21379256.

\* Tại bản Cáo trạng số 47/CT-VKSHĐ ngày 11/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

\* Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội giữ nguyên nội D bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự + Tuyên bố bị cáo T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- + Xử phạt bị cáo T từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.
- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, do vậy đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung-phạt tiền đối với bị cáo.
- Về bồi thường dân sự: Anh M1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.
- Về vật chứng: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.
- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

\* Lời nói sau cùng, bị cáo thành khẩn nhận tội, bày tỏ sự ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

***Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra—Công an huyện Hoài Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội D bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, người làm chứng, kết luận giám định, sơ đồ hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thu thập được, đủ cơ sở kết luận:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân, khoảng 23 giờ 30 phút ngày 30/01/2022 tại Thôn Q, xã V, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, T có hành vi trộm cắp 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số: 23E1-206.40 của anh M1 trị giá 13.833.000 đồng.

Bị cáo lợi dụng sơ hở, đã lén lút trộm cắp của bị hại 01 chiếc xe máy trị giá 13.833.000 đồng, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội đã truy tố và kết luận là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Cần phải có mức hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và góp phần răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, nhân thân chưa tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuy nhiên, theo các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa, chính bị cáo thừa nhận bị cáo vắng mặt tại địa phương nhiều năm nay, không có nơi cư trú rõ ràng, do vậy bị cáo không đủ điều kiện cải tạo ngoài xã hội, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung-phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử ghi nhận anh M1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

-Tiếp tục cho lưu tại hồ sơ các vật chứng 01 (một) USB nhãn hiệu Micros, D lượng 08GB bên trong có đoạn video ghi lại hình ảnh của T trộm cắp chiếc xe, do anh D giao nộp (BL166A).

-Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đen, có số IMEI1: 861920045663805; số IMEI2: 861920045663843; bên trong có gắn SIM1 số: 0987347419, SIM2 số: 0334586190 do bị cáo sử dụng điện thoại làm phương tiện bán tài sản trộm cắp.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về điều luật, tội danh và hình phạt:** Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/01/2022.

**2. Về Dân sự:** Căn cứ Điều 584,585,589 Bộ luật Dân sự

Ghi nhận: Anh M1 không yêu cầu gì về bồi thường dân sự đối với bị cáo.

**3. Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

-Tiếp tục cho lưu tại hồ sơ các vật chứng 01 (một) USB nhãn hiệu Micros, D lượng 08GB bên trong có đoạn video ghi lại hình ảnh của T trộm cắp chiếc xe, do anh D giao nộp (BL166A).

-Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen, đã qua sử dụng, IMEI: 861920045663805; IMEI: 861920045663843. Mặt trước phía dưới bên phải góc màn hình kính cường lực có các vết vỡ rạn. Trong máy có gắn 02 thẻ sim, trên mặt từng thẻ sim có các số 8984048000380096523 và 8984048000050971819 (không kiểm tra tình trạng hoạt động, chất lượng máy khi bàn giao). Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, có tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/5/2022.

**4. Về án phí:**

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần quyết định liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

-Bị cáo, bị hại, người liên quan;  
-Ủy ban nhân dân xã/phường nơi bị

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

cáo cư trú (thay TBKQ);  
-Viện kiểm sát nhân dân huyện  
Hoài Đức;  
-Công an huyện Hoài Đức;  
-Chi cục Thi hành án dân sự huyện  
Hoài Đức;  
-Viện kiểm sát nhân dân thành phố  
Hà Nội;  
-Toà án nhân dân thành phố Hà Nội;  
-Sở tư pháp thành phố Hà Nội;  
-Lưu: VP,THAHS,HSVA.

**Vương Thị Vân Anh**

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**